TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2025/DS-ST
Ngày:10-4 -2025
V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Ngọc Điệp;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hoài– Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 20251, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 855/2024/TLST - DS ngày 28/10/2024về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2025/QĐXXST-DS ngày 19/3/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: Tổ A, Khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Hoài Q, sinh năm 1983; địa chỉ liên hệ; số G đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đăk La8k. Là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 18/11/2024), có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Cao Minh V, sinh năm 1988; địa chỉ: Số C, đường B, Khu dân cư H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết, nên vào ngày 25/11/2021, nguyên đơn Nguyễn Ngọc H có cho ông Cao Minh V mượn tổng số tiền là 1.000.000.000đ (một tỷ đồng), cụ thể: Lần 1, vào ngày 01/11/2021 nguyên đơn Nguyễn Ngọc H

chuyển tiền cho ông Cao Minh V số tiền 500.000.000đồng. Lần 2, vào ngày 24/11/2021 nguyên đơn Nguyễn Ngọc H chuyển tiền cho ông Cao Minh V số tiền là 500.000.000đồng

Việc vay mượn tiền có lập Hợp đồng vay tiền, tiền lãi các bên thỏa thuận là 1,5%/01 tháng, tương đương với số tiền là 15.000.000đ/01 tháng. Tính đến thời điểm này ông V chưa trả lãi tạm tính là 35 tháng. Ông V hẹn nguyên đơn Nguyễn Ngọc H thời gian trả nợ cả lãi, lẫn gốc vào ngày 31/10/2023.

Đến thời hạn trả nợ, rất nhiều lần nguyên đơn Nguyễn Ngọc H yêu cầu ông V thực hiện nghĩa vụ hoàn trả số tiền nêu trên, nhưng ông V cố tình hẹn hết ngày này qua ngày khác. Đến thời điểm hiện tại ông V vẫn chưa trả số tiền nêu trên cho nguyên đơn Nguyễn Ngọc H.

Nay yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Cao Minh V phải trả số tiền gốc là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) và số tiền lãi từ ngày 25/11/2021 đến ngày 22/10/2024 là 34 tháng x 1,5%/tháng thành tiền là 510.000.000 đồng (năm trăm mười triệu đồng), tổng cộng buộc ông V phải trả số tiền là 1.510.000.000đồng (một tỷ năm trăm mười triệu đồng) cho nguyên đơn Nguyễn Ngọc H.

* ***Bị đơn ông Cao Minh V***: Ông Cao Minh V đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng và đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại nơi cư trú của ông Cao Minh V thông báo thụ lý vụ án, các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Cao Minh V không gửi văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt suốt quá trình tố tụng tại Tòa án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định. Tính đến ngày Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử, vụ án còn trong thời hạn chuẩn bị xét xử theo Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ về quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật. Đối với bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do là chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc H đối với bị đơn ông Cao Minh V về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Cao Minh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng ông Cao Minh V đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xét xử vắng mặt theo quy định tại các Điều 180, Điều 227 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hợp đồng vay: Ngày 25/11/2021, nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc H và ông Cao Minh V lập hợp đồng vay mượn tổng số tiền là 1.000.000.000đ (một tỷ đồng), chuyển tiền vào ngày 01/11/2021 số tiền: 500.000.000đồng và ngày 24/11/2021 số tiền là 500.000.000đồng thời hạn vay là 12 tháng, với lãi suất thỏa tuận là 1,5%/tháng việc vay mượn nguyên đơn chuyển khoản vào tài khoản 936666666 Ngân hàng TMCP Q1- Chi nhánh S. Việc thỏa thuận vay tiền của các bên được thể hiện tại giấy vay tiền ngày 25/11/2021 là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn trả lại số tiền gốc đã vay 1.000.000.000đ (một tỷ đồng), chuyển tiền vào ngày 01/11/2021 số tiền 500.000.000đồng và ngày 24/11/2021 số tiền là 500.000.000đồng là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 466, Điều 470 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về lãi suất: Theo thỏa thuận tại hợp đồng vay ngày 25/11/2021 ông Cao Minh V vay bà Nguyễn Ngọc H số tiền là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) thỏa thuận lãi suất 1,5%/tháng thời hạn vay đến ngày 25/11/2022, Tuy nhiên ông Cao Minh V không chứng minh việc trả tiền vay và lãi suất theo thuận thuận, do đó có căn cứ buộc ông V có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Ngọc H tổng số tiền vay từ ngày 25/11/2021 đến ngày 22/9/2024 là 34 tháng x 1,5%/tháng thành tiền là 510.000.000 đồng (năm trăm mười triệu đồng). Đối với số tiền lãi từ 23/9/2024 đến khi mở phiên tòa sơ thẩm thì nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải trả lãi suất theo thỏa thuận nên ghi nhận.

[4] Xét thấy, bị đơn trong quá trình tố tụng giải quyết Tòa án ban hành thông báo về phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, chuyển giao tài liệu, chứng cứ nguyên đơn khởi kiện, thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và quyết định đưa vụ án ra xét xử công khai tại Tòa án, quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn ông Cao Minh V không đến Tòa án cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án áp dụng theo quy định tại Điều 180 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng đối với ông Cao Minh V, sinh năm 1988; địa chỉ: Số C, đường B, Khu dân cư H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương nhưng bị đơn ông Cao Minh V vắng mặt không lý do. Như vậy thể hiện bị đơn ông Cao Minh V vắng mặt không có lý do chính đáng là đã tự từ bỏ quyền tố tụng và nghĩa vụ chứng minh của mình và phải chịu hậu quả pháp lý từ việc này. Do đó hội đồng xét xử chỉ xem xét các chứng cứ do nguyên đơn xuất trình và do Tòa án thu thập.

[4] Từ những tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc

H buộc bị đơn ông Cao Minh V có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Ngọc H tổng số tiền 1.510.000.000đồng (một tỷ năm trăm mười triệu đồng). Trong đó số tiền gốc là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) và số tiền từ ngày 25/11/2021 đến ngày 22/9/2024 là 34 tháng x 1,5%/tháng thành tiền là 510.000.000 đồng (năm trăm mười triệu đồng). Đối với số tiền lãi từ 23/9/2024 đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm thì nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải trả lãi suất theo thỏa thuận nên ghi nhận.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải nộp theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc H đã nộp tạm ứng chi phí đăng trên phương tiện thông tin đại chúng số tiền là 3.129.218đồng. Bị đơn ông Cao Minh V phải có trách nhiệm hoàn trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc H số tiền 3.129.218đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 92, 147, 227, 235, 238, 266, 273 của Bộ luật tố Tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XII qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc H đối với bị đơn ông Cao Minh V về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

1.1. Buộc bị đơn ông Cao Minh V có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Ngọc H tổng số tiền 1.510.000.000đồng (một tỷ năm trăm mười triệu đồng). Trong đó số tiền gốc là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) và số tiền từ y ngày 25/11/2021 đến ngày 22/9/2024 là 34 tháng x 1,5%/tháng thành tiền là 510.000.000 đồng (năm trăm mười triệu đồng).

1.2. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc không yêu cầu tính lãi đối với số tiền lãi từ 23/9/2024 đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng.

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Cao Minh V phải nộp số tiền 57.300.000đồng (Năm mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm.

- Nguyên đơn không phải nộp án phí sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một hoàn trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc H số tiền 28.650.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đây theo biên lai thu số 0003161 ngày 09/10/2024.

2.2. Chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc H đã nộp tạm ứng chi phí đăng trên phương tiện thông tin đại chúng số tiền là 3.129.218đồng. Bị đơn ông Cao Minh V phải có trách nhiệm hoàn trả cho Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc H số tiền 3.129.218đồng.

3. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo luật định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phong